

Bản án số: **153/2024/HSST**
Ngày: 19-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU – TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Thị Diệp
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Văn Mỹ
2. Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Lê Đình Vạn
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Hải Đăng – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 143/2024/HSST ngày 31 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Nhật A (tên gọi khác: không), sinh năm 1998, tại N; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: Ấp 2, xã V, huyện V, tỉnh Đ; Nơi ở hiện nay: Như trên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Sỹ V, sinh năm 1971 và bà Thạch Thị T, sinh năm 1975; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình và chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 24/02/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/3/2022, chưa thi hành án phí hình sự sơ thẩm.

Tiền sự: Không

Bị cáo đầu thú và tạm giữ ngày 22/6/2024, chuyển tạm giam theo Lệnh số 211/LTG ngày 01/7/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu tỉnh Đồng Nai. Hiện bị cáo đang giam giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Cửu – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Văn Q (tên gọi khác: không), sinh năm 1996, tại Đ; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: Ấp 4, xã V, huyện V, tỉnh Đ; Nơi ở hiện nay: Như trên; Nghề nghiệp: Lái xe; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn V1

(đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1958; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Có vợ là Nguyễn Thị Thanh T1, sinh năm 2000 (đã ly hôn); Có 02 con lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 22/6/2024, chuyển tạm giam theo Lệnh số 209/LTG ngày 01/7/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu tỉnh Đồng Nai. Hiện bị cáo đang giam giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Cửu – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Đoàn Mạnh T2 (tên gọi khác: không), sinh năm 1994, tại Đ; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: Khu phố A, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đ; Nơi ở hiện nay: Khu phố A, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Lái xe; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đoàn Văn H1, sinh năm 1964 và bà Lê Thị G, sinh năm 1972; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Có vợ là Nguyễn Thị Hoa S, sinh năm 1998, và chưa có con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 22/6/2024, chuyển tạm giam theo Lệnh số 210/LTG ngày 01/7/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu tỉnh Đồng Nai. Hiện bị cáo đang giam giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Cửu – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Hoàng Nhật A, Đoàn Mạnh T2 và Phạm Văn Q là bạn bè với nhau. Khoảng 08 giờ ngày 22/6/2024, bị cáo T2 rủ bị cáo A và bị cáo Q mua ma túy về sử dụng thì cả nhóm đồng ý. Bị cáo T2 đưa cho bị cáo A số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) để mua ma túy. Bị cáo A sử dụng điện thoại Galaxy S10 gắn sim số 0373.967.... gọi vào số 0921.793.... gặp đối tượng tên L (chưa rõ họ, địa chỉ) để hỏi mua ma túy. L đồng ý và hẹn giao dịch mua bán ma túy trong đường hẻm gần cầu Sông Thao thuộc xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Sau đó, bị cáo A điều khiển xe mô tô Vision biển số 60B9-539.73 đến điểm hẹn gặp L lấy ma túy. Các bị cáo T2 và Q đứng đợi tại một tiệm tạp hóa ven đường. Sau khi mua được ma túy, bị cáo A cầm trên tay và điều khiển xe mô tô chở các bị cáo T2, Q về nhà bị cáo Q tại tổ A, ấp B, xã V, huyện V để cùng sử dụng ma túy. Khi đến nhà bị cáo Q, bị cáo A để bịch ma túy vừa mua được ở giữa nhà, còn bị cáo Q lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn và dùng kéo cắt bịch ma túy đổ một phần vào nỏ thủy tinh. Các bị cáo T2, Q và A thay nhau dùng bật lửa đốt nóng ma túy trong nỏ và cùng sử dụng, số ma túy còn lại bị cáo Q đưa cho bị cáo T2 cất giữ. Sau khi sử dụng ma túy thì cả nhóm ngồi chơi một lúc rồi bị cáo A ra về. Khoảng 18 giờ cùng ngày, bị cáo T2 tiếp tục lấy số ma túy còn lại đổ vào nỏ thủy tinh cùng bị cáo Q đốt nóng tiếp tục sử dụng. Đến

khoảng 21 giờ cùng ngày, các bị cáo Q và T2 đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an xã Vĩnh Tân đến kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Khi biết được bị cáo Q và T2 bị bắt quả tang nên bị cáo A đến Cơ quan Công an xã Vĩnh Tân đầu thú. Tại cơ quan Công an, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa, 01 đoạn ống hút nhựa, 01 tàu thủy tinh trên thành có bám chất rắn màu trắng, 01 bật lửa ga màu vàng đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động Galaxy A34 5G của bị cáo Đoàn Mạnh T2.

- 01 (một) điện thoại di động Galaxy S10 của bị cáo Hoàng Nhật A.

- 01 (một) xe mô tô Vision biển số 60B9-539.73 do của ông Hoàng Sỹ V (cha bị cáo Hoàng Nhật A), đứng tên chứng nhận đăng ký. Ông V để xe ở nhà, không biết bị cáo A lấy sử dụng để mua ma túy.

* Tại Kết luận giám định số 1319/KL-KTHS ngày 28/6/2024 của Giám định viên Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu chất màu trắng dính trong tàu thủy tinh gửi đến giám định là ma túy, **loại Methamphetamine**, mẫu dạng vết không xác định khối lượng.

Tại cáo trạng số 152/CT-VKSBH ngày 29 tháng 10 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố các bị cáo:

Các bị cáo Phạm Văn Q, Đoàn Mạnh T2, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo Hoàng Nhật A về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội nêu tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo điều khoản và tội danh như đã nêu trên; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho các bị cáo như sau:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Hoàng Nhật A đầu thú, các bị cáo Phạm Văn Q, Đoàn Mạnh T2 chưa có tiền án tiền sự nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Nguyễn Văn Q, Đoàn Mạnh T2 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Hoàng Nhật A tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt:

Bị cáo Hoàng Nhật A mức án tù: 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù.

Bị cáo Phạm Văn Q mức án tù: 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù.

Bị cáo Đoàn Mạnh T2 mức án tù: 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cụ thể:

Vào khoảng 13 giờ ngày 22/6/2024, tại nhà của bị cáo Phạm Văn Q thuộc ấp A, xã V, huyện, tỉnh Đ. Tại đây, các bị cáo Phạm Văn Q, Đoàn Mạnh T2, Hoàng Nhật A tổ chức cho nhau sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine.

Vào khoảng 18 giờ ngày 22/6/2024, cũng tại nhà Phạm Văn Q thuộc ấp A, xã V, huyện V, tỉnh Đ, tại đây bị cáo Phạm Văn Q và Đoàn Mạnh T2 tiếp tục tổ chức cho nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Khi đang sử dụng thì bị lực lượng Công an xã Vĩnh Tân kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này, các bị cáo có vai trò đồng phạm giản đơn. Bị cáo Phạm Văn Q là người cung cấp địa điểm, bộ dụng cụ để sử dụng ma túy, bị cáo Đoàn Mạnh T2 là người khởi xướng, rủ rê và cung cấp tiền mua ma túy, bị cáo Hoàng Nhật A nhận tiền từ bị cáo Q và trực tiếp mua ma túy nên vai trò của bị cáo T2 cao hơn bị cáo A và bị cáo Q.

[3] Về tội danh: Xét thấy, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, nội dung biên bản bắt người phạm tội quả

tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ xác định hành vi của các bị cáo Phạm Văn Q, Đoàn Mạnh T2 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo Hoàng Nhật A về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự; gây tác hại cho sức khỏe và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an tại địa phương. Bản thân các bị cáo cũng đủ nhận thức và biết ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn cho người sử dụng và đối với xã hội và nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật và cố tình vi phạm. Nên cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và có tác dụng răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Phạm Văn Q, Đoàn Mạnh T2 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Hoàng Nhật A có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội nên phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Hoàng Nhật A đầu thú, các bị cáo Phạm Văn Q, Đoàn Mạnh T2 chưa có tiền án tiền sự nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với các tình tiết giảm nhẹ trên, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ lượng ma túy sau giám định được niêm phong số 1319/KL-KTHS;

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa, 01 đoạn ống hút nhựa, 01 bật lửa ga màu vàng.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Galaxy S10 của bị cáo Hoàng Nhật A sử dụng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Đoàn Mạnh T2 01 điện thoại di động Galaxy A34 5G do không liên quan đến việc phạm tội.

[8] Đối với đối tượng tên L (chưa rõ họ tên, địa chỉ) có hành vi bán ma túy cho bị cáo bị cáo Hoàng Nhật A, hiện chưa xác định được họ, tên, địa chỉ. Yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý theo quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo Phạm Văn Q, Đoàn Mạnh T2 và Hoàng Nhật A, mỗi bị cáo phải chịu số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với phần trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tại phiên tòa, xét thấy phù hợp với những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định về vụ án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 áp dụng đối với bị cáo Phạm Văn Q và Đoàn Mạnh T2;

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 áp dụng đối với bị cáo Hoàng Nhật A.

- Căn cứ các Điều 135, Điều 136, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo **Phạm Văn Q, Đoàn Mạnh T2 và Hoàng Nhật A** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo **Hoàng Nhật A** 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt, tạm giữ ngày 22/6/2024

- Xử phạt bị cáo **Phạm Văn Q** 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt, tạm giữ ngày 22/6/2024.

- Xử phạt bị cáo **Đoàn Mạnh T2** 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt, tạm giữ ngày 22/6/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy sau giám định được niêm phong số 1319/KL-KTHS;

- Tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa, 01 đoạn ống hút nhựa, 01 bật lửa ga màu vàng.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Galaxy S10 của bị cáo Hoàng Nhật A sử dụng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Đoàn Mạnh T 01 điện thoại di động Galaxy A34 5G do không liên quan đến việc phạm tội.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Hoàng Nhật A, Phạm Văn Q, Đoàn Mạnh T2, mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Hoàng Nhật A, Phạm Văn Q, Đoàn Mạnh T2 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục thi hành án huyện Vĩnh Cửu;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Các bị cáo;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Diệp